

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÀNH ĐÔNG
Khoa: XÂY DỰNG

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN
THỰC TẬP CÔNG NHÂN**

Trình độ đào tạo: Đại học
Ngành: CNKT Xây dựng
Mã số: 7510103

Lần ban hành: 2
Ngày ban hành:
25/5/2025
Số trang: 16

1. Thông tin chung

1.1. Thông tin về học phần

- Tên học phần: Tiếng Việt: Thực tập công nhân	Tiếng Anh: Workplace Practicum
- Mã số học phần: TRW0871	
- Thuộc ngành/nhóm ngành:	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức đại cương/chung ☒ Kiến thức cơ sở ngành ☐ Kiến thức ngành ☐ Học phần chuyên về kỹ năng chung ☐ Học phần dạy học dự án ☐ Kiến thức khác	
- Thuộc loại học phần: ☒ Bắt buộc ☐ Tự chọn	
- Số tín chỉ: 02 + Số tiết lý thuyết: 0 + Số tiết thực hành/thảo luận: 90 + Số tiết thực tế ngoài trường: 90 + Số tiết dạy học dự án: 0 + Số tiết tự học: 60	
- Điều kiện tham gia học phần: • Học phần tiên quyết: có Mã số HP: LSA0871 • Học phần học trước: Không Mã số HP: • Học phần song hành: Không Mã số HP:	
- Yêu cầu của học phần (<i>giảng viên ghi cụ thể các yêu cầu</i>)	

- Thời gian người học tham gia học tối thiểu: 80%.
- Đi học muộn quá 10 phút thì được coi là nghỉ học buổi đó .
- Hoàn thành bài tập giảng viên giao trước khi đến lớp.
- Làm đầy đủ 01 bài kiểm tra của học phần.
- Bắt buộc phải làm bài thi kết thúc học phần cuối kỳ.

- Bộ môn/Khoa phụ trách học phần: **Xây dựng**

1.2. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1: KS.Bùi Quang Tuấn

- Địa chỉ liên hệ: Khoa Xây dựng trường Đại học Thành Đông
- Điện thoại: 0984022880 Email: duongpositive@gmail.com
- Các hướng nghiên cứu chính: Sức bền, Kết cấu

Giảng viên 2:

- Địa chỉ liên hệ: Khoa Xây dựng trường Đại học Thành Đông.
- Địa chỉ liên hệ:
-
- Điện thoại Email:
- Các hướng nghiên cứu chính:

2. Mô tả học phần

Học phần Thực tập công nhân giúp sinh viên tiếp cận thực tế công việc của người lao động kỹ thuật trên công trường xây dựng. Thông qua các hoạt động quan sát, thực hành và tham gia trực tiếp vào các công việc như xây, trát, lắp dựng ván khuôn, gia công cốt thép, đổ bê tông và hoàn thiện công trình, sinh viên sẽ hình thành kỹ năng lao động cơ bản, nắm bắt quy trình thi công, tổ chức công việc và phối hợp nhóm. Đồng thời, học phần rèn luyện tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động, tinh thần trách nhiệm và ý thức nghề nghiệp trong môi trường làm việc thực tế.

Nội dung chính yếu của học phần

Học phần tập trung vào các kỹ thuật thực hành cơ bản trong xây dựng, bao gồm kỹ thuật xây gạch, xây đá; lắp dựng ván khuôn cho móng, dầm, cột và sàn. Sinh viên sẽ được trực tiếp tham gia thao tác dưới sự hướng dẫn để hiểu rõ quy trình, tiêu chuẩn kỹ thuật và yêu cầu an toàn trong từng công đoạn thi công.

Người học sẽ thực hành gia công và lắp đặt cốt thép; trộn, vận chuyển và đổ bê tông toàn khối. Những nội dung này giúp sinh viên nắm vững các bước trong quy trình thi

công khung bê tông cốt thép – một phần cốt lõi trong kỹ thuật xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp.

Sinh viên còn được học cách phối hợp nhóm, thực hiện quy trình an toàn lao động, tác phong làm việc công nghiệp. Học phần cũng rèn luyện kỹ năng ghi chép nhật ký thực tập và báo cáo kết quả dưới dạng văn bản kỹ thuật.

3. Mục tiêu học phần (Course Objectives – COs)

Bảng 1. Mục tiêu của học phần

TT	Mô tả mục tiêu học phần	Đáp ứng CDR nào của CTĐT (*)	Trình độ năng lực
CO1	Phát triển cho người học khả năng làm việc nhóm hiệu quả trong môi trường thực tế, biết cách phân công công việc, phối hợp và giao tiếp với các thành viên trong nhóm khi thực hiện các nhiệm vụ thi công ngoài hiện trường.	PLO6 (2.1.1)	3/5
CO2	Người học được rèn luyện khả năng tự định hướng trong quá trình thực hành, biết chủ động học hỏi, quan sát và thích nghi linh hoạt với các tình huống thay đổi trong quá trình thi công và tổ chức sản xuất trên công trường.	PLO11 (3.1)	4/5
CO3	Hình thành cho người học ý thức tuân thủ quy trình kỹ thuật, chấp hành nội quy, kỷ luật lao động, và có trách nhiệm trong công việc được giao, đồng thời thể hiện đạo đức nghề nghiệp và tinh thần trách nhiệm với cộng đồng thông qua các hoạt động trong công trình	PLO12 (3.2)	4/5

4. Chuẩn đầu ra học phần (Course Learning Outcomes - CLOs)

Bảng 2. Mô tả chuẩn đầu ra học phần Thực tập trắc địa đáp ứng chuẩn đầu ra CTĐT ngành CNKTXD

PLOs ngành CNKTXD học phân nhiệm cho HP THỰC TẬP CÔNG NHÂN			CLOs HP THỰC TẬP CÔNG NHÂN				
Ký hiệu	Mô tả	Mức NL cần đạt	Ký hiệu	Mô tả	Mức NL cần đạt	Trọng số (%)	Chương HP đảm nhận
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
PLO6 [2.1.1]	Thể hiện kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp hiệu quả và giải quyết vấn đề trong môi trường xây dựng.	3/5	CLO1 [2.1.1.1]	Sau khi hoàn thành học phần, người học có khả năng phối hợp nhóm, giao tiếp hiệu quả và xử lý các tình huống phát sinh trong môi trường lao động thực tế tại công trường xây dựng.	4/6	30%	Chương 1-4
PLO11 [3.1]	Sử dụng thành thạo máy móc, thiết bị và công nghệ chuyên ngành phục vụ thiết kế, thi công và kiểm định công trình.	4/5	CLO2 [3.1.1]	Sau khi hoàn thành học phần, người học thể hiện khả năng tự học, tự điều chỉnh hành vi làm việc, thích nghi linh hoạt với điều kiện làm việc và yêu cầu thực tiễn thi công.	4/5	35%	Chương 1-4
PLO12 [3.2]	Thể hiện đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ pháp luật và có ý thức trách nhiệm với cộng đồng và xã hội	4/5	CLO4 [3.2.1]	Sau khi hoàn thành học phần, người học thể hiện tác phong công nghiệp, tuân thủ kỷ luật, an toàn lao động, có ý thức trách nhiệm trong công việc và hành xử phù hợp với đạo đức nghề nghiệp xây dựng	4/5	30%	Chương 1-4

Bảng 3. Ma trận đóng góp của các chương cho việc đạt các CLOs

CLO Chương	2.1. Kiến năng nghề nghiệp	3.1. Năng lực tự chủ và trách nhiệm	3.2. Năng lực tự chủ và trách nhiệm
	CLO1 [1.2.1.1]-3/5	CLO2 [3.1.1.] 4/5	CLO3 [3.2.1] 4/5
Chương 1	X	X	X
Chương 2	X	X	X
Chương 3	X	X	X
Chương 4	X	X	X

5. Đánh giá học phần:

Bảng 4. Đánh giá học phần

Bài đánh giá	CLOs được đánh giá	Điểm NL cần đạt	Trọng số (%)	Hình thức đánh giá	Thời điểm đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
A1. Đánh giá quá trình					
A1.1. Sự chuyên cần, thái độ học tập			20		
Sự chuyên cần	CLO1	3/5	10	Sinh viên cần tham gia đầy đủ các buổi học, hoàn thành các nhiệm vụ tại các buổi thực hành(dự trên đánh giá của doanh nghiệp hoặc cơ sở thực hành và nhật kí thực tập của sinh viên)	Các buổi thực hành
	CLO2	4/5			
	CLO3	4/5			
Thái độ học tập	CLO1	3/5	10	Sinh viên cần tham gia đầy đủ các buổi học, hoàn thành các nhiệm vụ tại các buổi thực hành(dự trên đánh giá của doanh nghiệp hoặc cơ sở thực hành và nhật kí thực tập của sinh viên)	Các buổi thực hành
	CLO2	4/5			
	CLO3	4/5			

A1.2. Báo cáo thực tập và nhật kí học tập			30		
Lượng kiến thức thu được khi kết thúc thời gian thực tập	CLO1	3/5	10	Chấm báo cáo thực tập, nhật kí học tập kết hợp đánh giá của doanh nghiệp hay cơ sở thực tập	Kết thúc thực tập
	CLO2	4/5	10		
	CLO3	4/5	10		
A2. Đánh giá cuối kì (thi kết thúc học phần)			50	Vấn Đáp	
Thi Vấn Đáp	CLO1	3/6	10	Thi vấn đáp trực tiếp	Giáo viên bộ môn chủ động cho thi có báo phòng ĐT và QLCL
	CLO2	4/6	20		
	CLO3	4/5	20		

Bảng 5. Ma trận tương thích giữa các bài đánh giá với CDR học phần

CLO Bài ĐG Mức NL	2.1. Kỹ năng nghề nghiệp	3.1. Năng lực tự chủ và trách nhiệm	3.2. Năng lực tự chủ và trách nhiệm
	CLO1 [2.1.1.1] 4/6	CLO2 [3.1.1] 4/5	CLO3 [3.2.1] 4/5
A1.1 (20%)	X	X	X
` Sự chuyên cần	X	X	X
- Thái độ học tập	X	X	X
A1.2 (30%)	X	X	X
Báo Cáo Thực Tập	X	X	X
A2 (50%)	X	X	X

6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy

Bảng 6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy học phần

TT	Tên Chương, mục	Số tiết (LT/TH)	Đáp ứng CLOs	Phương pháp giảng dạy	Hoạt động học của người học	Bài đánh giá
1	Chương 1: Kỹ thuật xây gạch, đá	5/0	CLO1, CLO2,CLO3	Thực hành- Thực tập tại cơ sở thực tập	Ghi chú nội dung, trả lời câu hỏi, tham gia thảo luận trên lớp	A1.1, A1.2, A2
1.1	1.1 Giới thiệu công tác xây dựng bằng gạch, đá.		CLO1, CLO2, CLO3	Thực hành- Thực tập tại cơ sở thực tập	Ghi chép bài, trả lời các câu hỏi thảo luận	
1.2	1.2 Thao tác xây gạch ngang, gạch dọc, góc tường, tường rỗng		CLO1, CLO2, CLO3	Thực hành- Thực tập tại cơ sở thực tập	Ghi chép bài, trả lời các câu hỏi thảo luận	
1.3	1.3 Thực hành xây mẫu tại công trường hoặc xưởng thực hành.		CLO1, CLO2, CLO3	Thực hành- Thực tập tại cơ sở thực tập	Thực hiện bài tập tình huống	
2	Chương 2: Kỹ thuật lắp dựng ván khuôn	5/0	CLO1, CLO2, CLO3	Thực hành- Thực tập tại cơ sở thực tập	Ghi chú nội dung, trả lời câu hỏi, tham gia thảo luận trên lớp, nghiên cứu và trình bày`	A1.1, A1.2, A2
2.1	2.1. Cấu tạo, phân loại và yêu cầu kỹ thuật của ván khuôn.		CLO1, CLO2, CLO3	Thực hành- Thực tập tại cơ sở thực tập	Ghi chú nội dung, trả lời câu hỏi, tham gia thảo luận trên lớp	

2.2	2.2. Quy trình gia công, lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn cho móng, dầm, sàn, cột.		CLO1, CLO2, CLO3	Thực hành- Thực tập tại cơ sở thực tập	Ghi chép bài, trả lời các câu hỏi thảo luận	
2.3	2.3. Biện pháp an toàn trong quá trình thi công		CLO1, CLO2, CLO3	Thực hành- Thực tập tại cơ sở thực tập	Ghi chép bài, trả lời các câu hỏi thảo luận	
2.4	2.4. Thực hành lắp dựng ván khuôn đúng quy trình kỹ thuật.		CLO1, CLO2, CLO3	Thực hành- Thực tập tại cơ sở thực tập	Ghi chép bài, trả lời các câu hỏi thảo luận	
3	Chương 3: Gia công và lắp đặt cốt thép	6/10	CLO1, CLO2, CLO3	Thực hành- Thực tập tại cơ sở thực tập	Ghi chú nội dung, trả lời câu hỏi, tham gia thảo luận trên lớp.	
3.1	3.1. Phân loại cốt thép và bản vẽ bố trí thép		CLO1,CLO2,CLO3	Thực hành- Thực tập tại cơ sở thực tập	Ghi chép bài, trả lời các câu hỏi thảo luận	A1.1,
3.2	3.2. Kỹ thuật gia công: cắt, uốn, buộc, nối thép		CLO1,CLO2, CLO3	Thực hành- Thực tập tại cơ sở thực tập	Ghi chép bài, trả lời các câu hỏi thảo luận	
3.3	3.3. Lắp đặt cốt thép theo đúng bản vẽ và yêu cầu kỹ thuật		CLO1, CLO2, CLO3	Thực hành- Thực tập tại cơ sở thực tập	Ghi chép bài, trả lời các câu hỏi thảo luận	

3.4	3.4. Thực hành gia công và lắp đặt thép cho móng, dầm, cột.		CLO1, CLO2, CLO3	Thực hành- Thực tập tại cơ sở thực tập	Ghi chú nội dung, trả lời câu hỏi, tham gia thảo luận trên lớp	A1.2, A2
4	Chương 4: Kỹ thuật đổ bê tông toàn khối	5/5	CLO1, CLO2, CLO3	Thực hành- Thực tập tại cơ sở thực tập	Ghi chú nội dung, trả lời câu hỏi, tham gia thảo luận trên lớp, nghiên cứu và trình bày	A1.1, A1.2, A2
4.1	4.1. Thành phần bê tông, trộn, vận chuyển, đổ và bảo dưỡng bê tông		CLO1, CLO2, CLO3	Thực hành- Thực tập tại cơ sở thực tập	Ghi chú nội dung, trả lời câu hỏi, tham gia thảo luận trên lớp	
4.2	4.2. Quy trình đổ bê tông móng, sàn, dầm, cột		CLO1, CLO2, CLO3	Thực hành- Thực tập tại cơ sở thực tập	Ghi chú nội dung, trả lời câu hỏi, tham gia thảo luận trên lớp	
4.3	4.3. Yêu cầu kỹ thuật khi thi công bê tông khối lớn.		CLO1, CLO2, CLO3	Thực hành- Thực tập tại cơ sở thực tập	Ghi chú nội dung, trả lời câu hỏi, tham gia thảo luận trên lớp	
4.4	4.4. Thực hành đổ bê tông tại chỗ.		CLO1, CLO2, CLO3	Thực hành- Thực tập tại cơ sở thực tập	Ghi chú nội dung, trả lời câu hỏi, tham gia thảo luận trên lớp	

Tóm tắt phân bố giờ giảng dạy

Giờ GD	Thực Hành- Thực Tập
Chương	2TC- 90 tiết
Chương 1	30
Chương 2	20
Chương 3	20
Chương 4	20

7. Học liệu

Bảng 7. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/nơi ban hành VB
	Giáo trình chính:			
	Đỗ Đình Đức	2010	Giáo trình Kỹ Thuật Thi Công	NXB Xây Dựng
	Sách, giáo trình tham khảo			
	Nguyễn Hoài Nam	2021	Hướng dẫn đồ án Kỹ Thuật Thi Công 1	NXB Xây dựng

Bảng 8. Danh mục địa chỉ website để tham khảo khi học học phần

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
1	Giáo trình Kỹ Thuật Thi Công	https://www.slideshare.net/	
2	Giáo trình Kỹ Thuật Thi Công	https://www.studocu.vn/vn/	
3	Giáo trình Kỹ Thuật Thi Công	https://nxbkhkt.com.vn/	
....			

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

Bảng 9. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy học phần

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN,TH		Phục vụ cho nội dung bài học/chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Giảng đường Nhà B	Máy chiếu, TV, máy tính, bàn ghế, bảng, phần	Giảng đường Nhà B	Máy chiếu, TV, máy tính, bàn ghế, bảng, phần

9. Các rubrics đánh giá kết quả học tập

- Rubric đánh giá chuyên cần.

- Rubric đánh giá qua báo cáo thực tập.
- Rubric đánh giá qua nhật kí học tập
- Rubric đánh giá bài thi cuối kỳ- Vấn đáp ...

9.1. Rubric 1: Đánh giá chuyên cần và thái độ học tập (A1.1-20%)

Tiêu chí	Mức A (8.5-10)	Mức B (7.0-`8.4)	Mức C (5.5-6.9)	Mức D (4.0-5.4)	Mức F (0-3.9)
Tham gia học tập 30%	Tham gia đầy đủ, luôn đúng giờ, tích cực tham gia mọi buổi học.	Tham gia 80-90% buổi học, đôi khi đi trễ hoặc vắng ít.	Tham gia 60-80% buổi học, có nhiều lần đi trễ hoặc vắng.	Tham gia 50-60%, thường xuyên đi trễ hoặc vắng mặt.	Tham gia dưới 50%, không tuân thủ kỷ luật học tập.
Chuẩn bị bài trước học 20%	Chuẩn bị bài đầy đủ, nghiên cứu kỹ tài liệu, tích cực chia sẻ và tương tác.	Chuẩn bị bài cơ bản, tham gia thảo luận nhưng không sâu sắc.	Chuẩn bị sơ sài, ít tham gia thảo luận.	Không chuẩn bị bài đầy đủ, hiếm khi tham gia thảo luận.	Không chuẩn bị bài, không tham gia thảo luận.
Thái độ học tập 50%	Tích cực, chủ động, hợp tác tốt với bạn học và giảng viên.	Tương đối tích cực, hợp tác tốt trong một số hoạt động.	Thái độ trung bình, thiếu tích cực.	Thái độ không tốt, ít hợp tác.	Thái độ tiêu cực, không hợp tác với giảng viên và nhóm.

9.2. Rubric 4: Chấm báo cáo thực tập khi kết thúc (A1.2-20%)

Tiêu chí đánh giá	Trọng số (%)	Mức A	Mức B	Mức C	Mức D	Mức F
Nội dung báo cáo đầy đủ, chính xác	35	Xuất sắc, vượt yêu cầu	Tốt, đáp ứng đầy đủ yêu cầu	Đạt yêu cầu cơ bản	Chưa đạt yêu cầu ở một số phần	Không đạt yêu cầu
Phân tích kết quả, nhận xét	25	Xuất sắc, vượt yêu cầu	Tốt, đáp ứng đầy đủ yêu cầu	Đạt yêu cầu cơ bản	Chưa đạt yêu cầu ở một số phần	Không đạt yêu cầu
Kỹ năng trình bày, bố cục rõ ràng	15	Xuất sắc, vượt yêu cầu	Tốt, đáp ứng đầy đủ yêu cầu	Đạt yêu cầu cơ bản	Chưa đạt yêu cầu ở một số phần	Không đạt yêu cầu
Ghi chép nhật ký thực hành/thực tập	15	Xuất sắc, vượt yêu cầu	Tốt, đáp ứng đầy đủ yêu cầu	Đạt yêu cầu cơ bản	Chưa đạt yêu cầu ở một số phần	Không đạt yêu cầu
Tuân thủ thời gian và quy định	10	Xuất sắc, vượt yêu cầu	Tốt, đáp ứng đầy đủ yêu cầu	Đạt yêu cầu cơ bản	Chưa đạt yêu cầu ở một số phần	Không đạt yêu cầu

9.3. Rubric 7. Chăm nhật kĩ học tập (A1.2-10%)

Tiêu chí đánh giá		Trọng số (%)	A	B	C	D	F
Ghi chép quá trình học		40%	Chi tiết, đều đặn, đầy đủ	Đầy đủ, có hệ thống	Cơ bản, thiếu một số phần	Sơ sài	Không ghi chép
Tự nhận xét điểm mạnh/yếu		30%	Phân tích sâu, tự nhận thức rõ	Có nhận xét hợp lý	Nhận xét chung chung	Nhận xét sơ sài	Không có nhận xét
Đề xuất cải tiến		30%	Rõ ràng, khả thi	Hợp lý	Có đề xuất nhưng chưa rõ	Đề xuất yếu	Không đề xuất

9.4. Rubric 6. Bài thi cuối kỳ bằng phương pháp vấn đáp (A2-50%)

Tiêu chí đánh giá	Trọng số (%)	A	B	C	D	F
Hiểu vấn đề	40%	Hiểu sâu, diễn đạt rõ	Hiểu tốt, có mở rộng	Hiểu cơ bản	Hiểu chưa rõ	Không hiểu
Diễn đạt và lập luận	40%	Lưu loát, mạch lạc	Rõ ràng, hợp lý	Được nhưng thiếu liên kết	Lúng túng	Không trả lời được
Tư duy phản xạ	20%	Phản xạ nhanh, chính xác	Phản xạ tốt	Trả lời sau suy nghĩ	Phản xạ yếu	Không có phản xạ

10. Thi kết thúc học phần

10.1. Các CLOs được đánh giá trong các câu hỏi thi vấn đáp kết thúc học phần

CLO	1.1. Kỹ năng nghề nghiệp	1.2. Năng lực tự chủ và trách nhiệm	1.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm
Chương	CLO1	CLO2	CLO3
Chương 1	3/5	4/5	4/5
Chương 2	3/5	4/5	4/5
Chương 3	3/5	4/5	4/5
Chương 4	3/5	4/5	4/5

10.3. Ra đề thi

□ Cấu trúc đề thi kết thúc học phần

□ Hình thức thi : Vấn đáp- Giảng viên sẽ hỏi ít nhất 3 câu hỏi thuộc 1 CLO khác nhau (CLO1 ; CLO2 ; CLO3) và mỗi câu cũng thuộc 1 chương khác nhau (1,2,3,4)

Hải Dương, ngày 25 tháng 5 năm 2025

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Giảng viên biên soạn

Bùi Quang Tuấn